

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG TIỀN

I. THÔNG TIN CHUNG

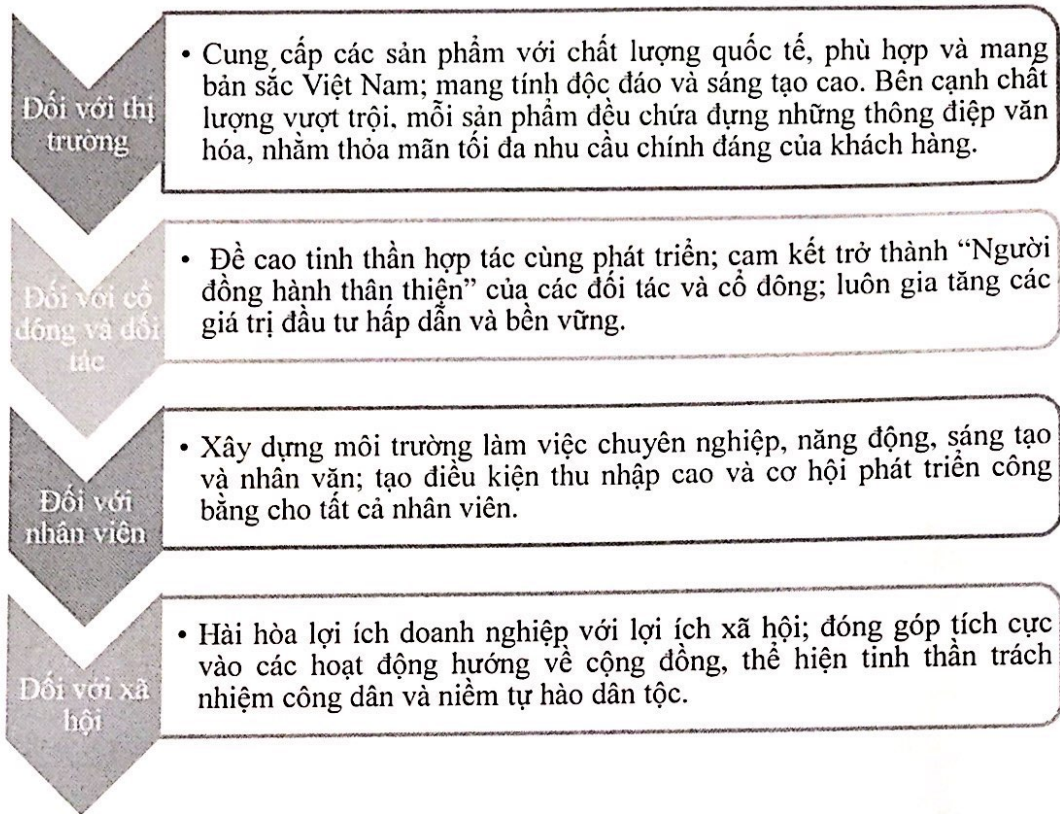
1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG TIỀN
Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: TRUONG TIEN GROUP
COMPANY
- Tên Công ty viết tắt: TGC.
- Trụ sở chính : Cụm Công nghiệp Trường An, xã An Khánh, huyện
Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : 024. 3365 0853
- Website : <http://truongtiengroup.com.vn/>
- Email: info@truongtiengroup.com
- Vốn điều lệ: 155.520.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0500578254 do Phòng Đăng
ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu
ngày 15/01/2008, thay đổi lần thứ 8, ngày 06 tháng 12 năm 2018.

TÂM NHÌN

Trường Tiền Group phấn đấu trở thành Tập đoàn dệt may công nghệ cao hàng đầu Việt Nam; hướng đến xây dựng thương hiệu Việt “Đẳng cấp tới từng hành động” thể hiện tầm vóc trí tuệ và niềm tự hào doanh nhân Việt Nam trên trường quốc tế.

SỨ MỆNH



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Tích cực: Các thành viên của Trường Tiền Group luôn giữ suy nghĩ tích cực, cảm nhận tích cực và hành động tích cực để đạt mục tiêu đã đề ra.

Hiệu quả: Cung cấp sản phẩm với giá trị vượt trội, hiệu quả trong hành động, kế hoạch kinh doanh. Thực hành “Sáng tạo - quyết định đúng - đầu tư hiệu quả - triển khai nhanh - bán hàng mạnh - thay đổi và thích ứng nhanh”.

Công bằng: Trường Tiền Group xây dựng các mối quan hệ với tinh thần nhân văn; coi trọng người lao động là tài sản quý giá nhất; Tạo dựng uy tín và niềm tin trên cơ sở công bằng, chính trực và nêu cao sức mạnh đoàn kết.

Thân thiện: Trường Tiền Group xây dựng môi trường làm việc thân thiện cho các thành viên, thân thiện với khách hàng và đối tác, sản phẩm của công ty thân thiện với môi trường.

Quá trình hình thành và phát triển

**Năm
2008**

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền (trước đây là Công ty Cổ phần May Phú Thành) thành lập ngày 15/01/2008 với vốn điều lệ ban đầu là 1,5 tỷ đồng, gồm các ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: may trang phục, sản xuất sợi, vải dệt thoi, hoàn thiện sản phẩm dệt, sản xuất hàng dệt kim, may mặc xuất khẩu.

**Năm
2014**

- Do nhu cầu và sự phát triển mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, tháng 11/2014, thông qua việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền tăng vốn điều lệ lên 96 tỷ đồng, hoạt động trên lĩnh vực thương mại, sản xuất quần áo thời trang, đồ lót.

**Năm
2015**

- Tháng 07/2015, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty đại chúng.

**Năm
2016**

- Ngày 15/01/2016, Cổ phiếu của Công ty đã được giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Công ty đã phát hành thêm cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu trả cổ tức, tăng vốn điều lệ lên 155,52 tỷ đồng.

**Năm
2017**

- Công ty đã thoái bớt vốn tại công ty con TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng, hiện nay công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng không còn là công ty con của Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền.

**Năm
2018**

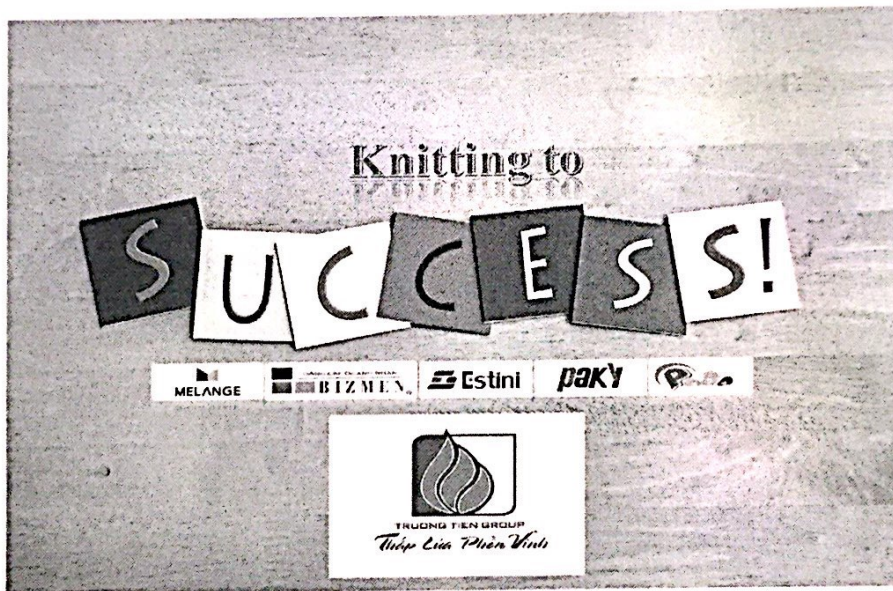
- Công ty đã thoái toàn bộ vốn tại Công ty Đầu tư Phát triển 299 (trước là Công ty Cổ phần Đầu tư NHP), Công ty Cổ phần Melange Việt Nam và Công ty Cổ phần Dệt may Supertex.

**Năm
2019**

- Tháng 03/2019, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền đã thành lập chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh

Trong suốt hơn 10 năm hoạt động, bằng những nỗ lực, sự cố gắng của tập thể CBCNV, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền đã có sự chuyển biến rõ rệt, từ một công ty quy mô nhỏ khi thành lập, đến nay công ty đã trở thành một trong những công ty lớn trong ngành Dệt May của Việt Nam. Sản phẩm của Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền có mặt ở tất cả các tỉnh thành trên cả nước, cũng như đáp ứng được nhu cầu về chất lượng xuất khẩu ngày càng cao để mở rộng thị trường quốc tế.

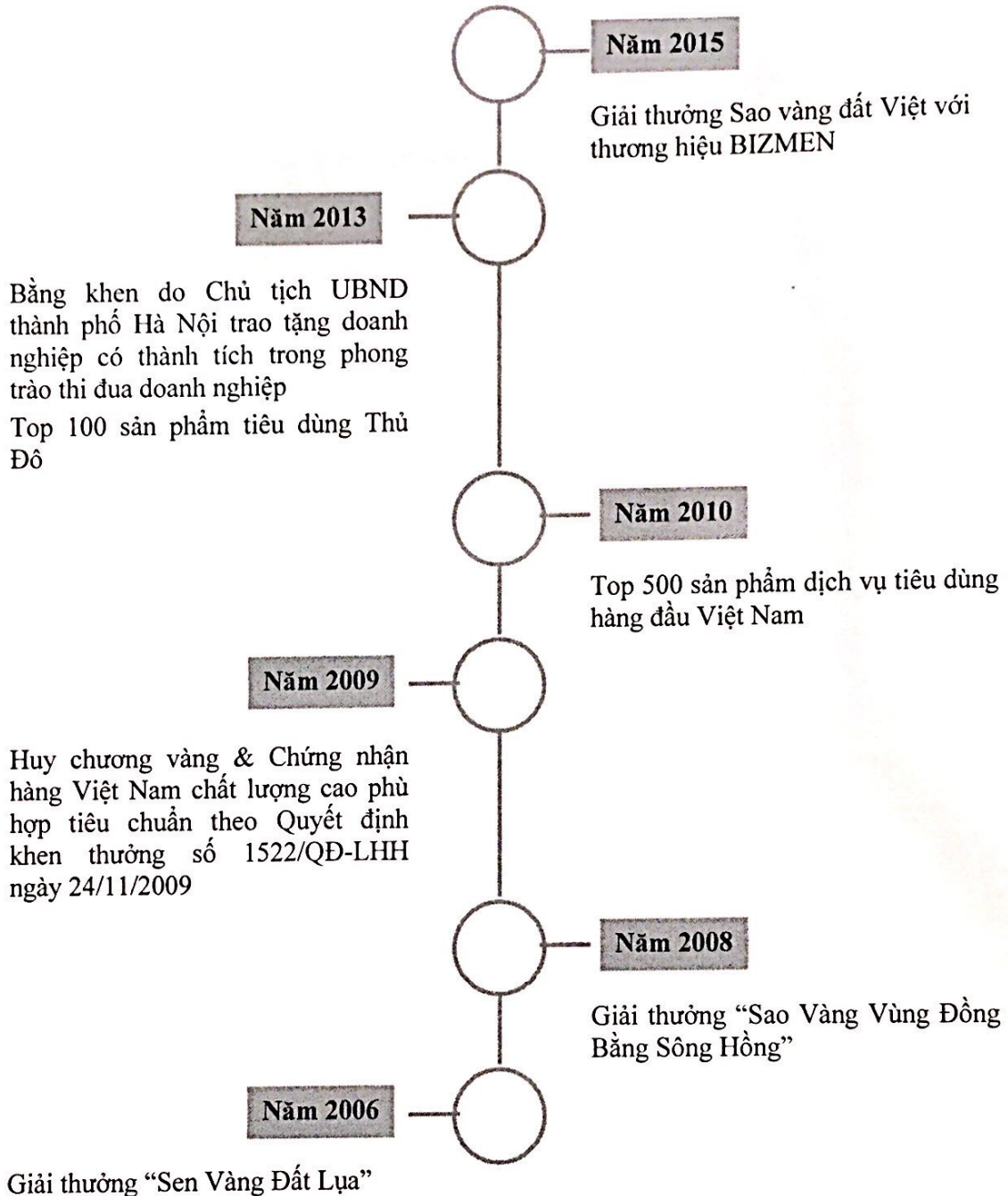
Với khẩu hiệu: "Knit to Success", trải qua quá trình hình thành và phát triển, đến nay Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Tiền đã xây dựng được hệ thống các thương hiệu nổi tiếng trên thị trường như: BIZMEN, MELANGE, ESTINI, PARKY,... với các sản phẩm chủ lực là bít tất và đồ lót liền mảnh. Nhằm tiếp nối những thành công trước đó, hiện nay công ty với định hướng đa dạng hóa sản phẩm đã và đang thực hiện phát triển các sản phẩm dệt may thời trang khác tung ra thị trường.



Với mục tiêu phát triển để trở thành một Tập đoàn kinh tế đa ngành, đa lĩnh vực có uy tín và thương hiệu tại Việt Nam, từng bước vươn tầm quốc tế, chúng tôi cam kết sẽ luôn luôn đổi mới và thúc đẩy đầu tư một cách mạnh mẽ nhằm phát triển, mang đến cho đối tác và khách hàng các sản phẩm – dịch vụ đạt chất lượng tốt nhất trên thị trường, giá cả hợp lý và thân thiện môi trường, góp phần mang lại những giá trị cốt lõi nhất cho khách hàng. Từ đó gây dựng lòng tin, mối quan hệ gắn bó với khách hàng và các đối tác để đi lên bền vững.

Đánh dấu sự nỗ lực không ngừng cũng như sự tín nhiệm của thị trường cho dòng sản phẩm của công ty, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền tự hào khi đã gặt hái nhiều danh hiệu.

Những thành tích đạt được



2. THÔNG TIN CỔ PHIẾU

- Mã chứng khoán: MPT
- Sàn niêm yết: HNX
- Ngày bắt đầu niêm yết: 15/01/2017
- Số lượng cổ phiếu đang niêm yết: 15.552.000 cổ phiếu

3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

3.1 Ngành nghề kinh doanh:

Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKKD số 0500578254 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 15 tháng 01 năm 2008 và thay đổi lần thứ 07 ngày 24 tháng 03 năm 2018 , ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

- May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); hoàn thiện sản phẩm dệt.
- Sản xuất sợi; sản xuất vải dệt thoi; sản xuất vải dệt kim; Sản xuất hàng may mặc; Thêu ren; Sản xuất các loại hàng dệt khác
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép (Mua bán hàng dệt kim, may mặc xuất khẩu); Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn các máy móc, thiết bị ngành dệt
- Bán buôn - Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện (Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ);
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
- Sản xuất giường, tủ, bàn ghế, đồ gỗ xây dựng.
- In ấn, dịch vụ liên quan đến in
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh
- Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột. Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Sản xuất các loại bánh từ bột, cacao, socola, mứt kẹo.
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh (Sản xuất các sản phẩm từ nhựa)

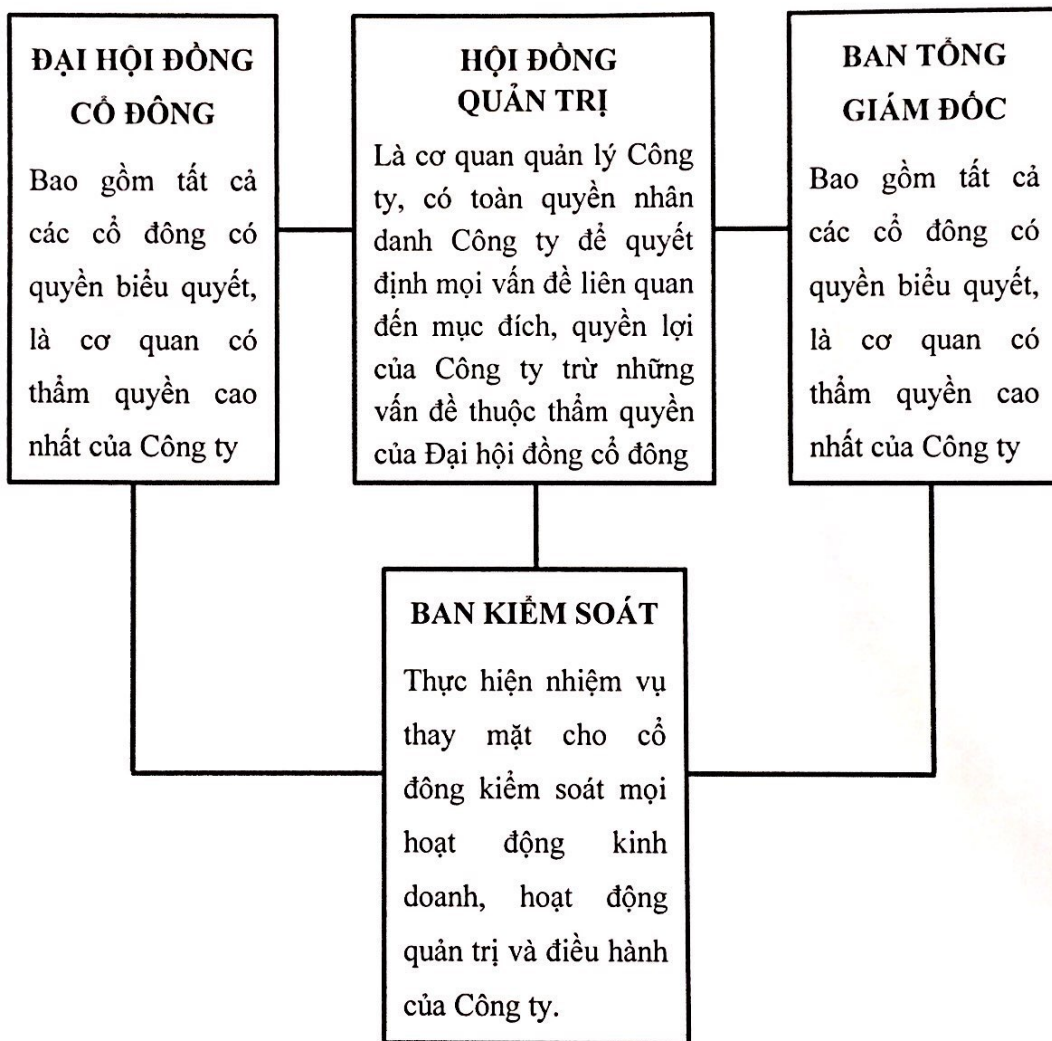
3.2 Địa bàn kinh doanh:

Địa bàn kinh doanh chủ yếu của Công ty là Tp. Hà Nội và một số tỉnh lân cận. Ngoài ra công ty có hệ thống phân phối sản phẩm trên cả nước.

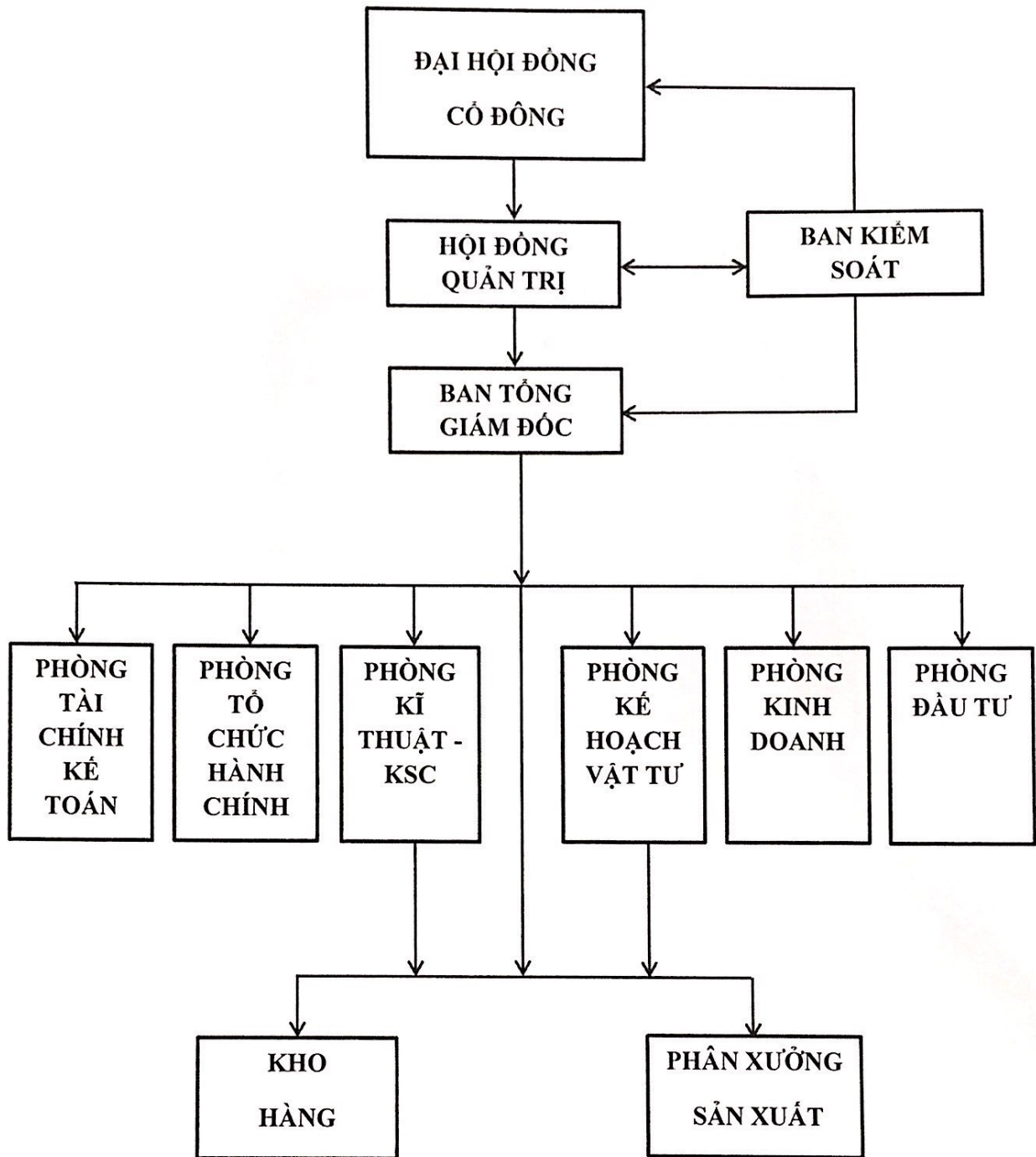
4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH, BỘ MÁY QUẢN LÝ

4.1 Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan:



4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRƯỜNG TIỀN

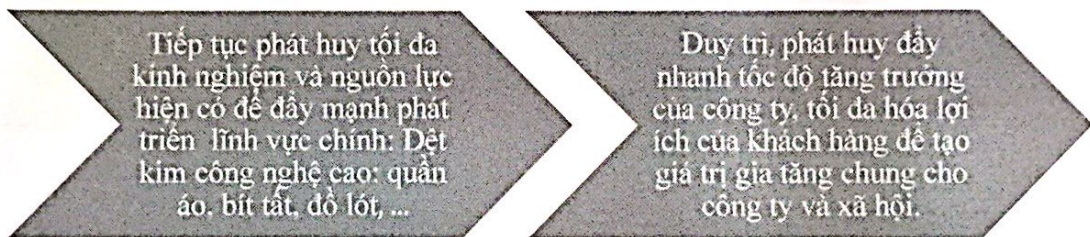
4.3 Các công ty con, công ty liên kết (Không có)

5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Huy động, sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, đảm bảo lợi ích cho cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động.
- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước trên cơ sở minh bạch trong kinh doanh.
- Tham gia tích cực các hoạt động cộng đồng, đảm bảo phát triển theo hướng hội nhập quốc tế
- Công ty không ngừng tổ chức, phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, phát triển công ty vững mạnh.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn



5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

Tham gia tích cực các hoạt động cộng đồng, các chương trình thiện nguyện giúp đỡ trẻ em, người già có hoàn cảnh khó khăn trong địa bàn hoạt động của Công ty

Tạo công ăn việc làm cho lao động địa phương. Góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng, phương tiện kỹ thuật cho địa phương, cùng với đó là bảo vệ môi trường.

6. CÁC RỦI RO

6.1. *Rủi ro kinh tế*

Năm 2018, với những giải pháp đúng đắn của Chính Phủ cùng sự nỗ lực của hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, nền kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, bao gồm các điểm nổi bật sau đây:

- Tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức cao, đạt 7,08 % (cao nhất trong vòng 10 năm qua); quy mô GDP đạt hơn 240 tỉ USD;
- Kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, chỉ số CPI duy trì dưới 4%;
- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 480 tỉ USD, xuất siêu 3 năm liên tiếp;
- Môi trường kinh doanh, đầu tư được cải thiện mạnh mẽ, thúc đẩy các kế hoạch đầu tư lớn của đất nước;

Tuy nhiên, nền kinh tế còn nhiều khó khăn, hạn chế như sức ép lạm phát lớn; tính tự chủ của nền kinh tế chưa đáp ứng yêu cầu mới; cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước chưa đạt mục tiêu; sản xuất kinh doanh khó khăn chậm được tháo gỡ; cơ cấu lại một số ngành, lĩnh vực sản xuất còn chưa đồng bộ (cụ thể ngay trong Ngành Dệt May có sự thiếu đồng bộ trong sản xuất vải và nguyên phụ liệu cung cấp cho các công ty may)

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng thiết yếu hàng ngày, tỷ lệ lạm phát cũng ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Nhằm hạn chế tác động của nền kinh tế, Công ty luôn quan tâm theo dõi và đề ra các chiến lược kinh doanh cẩn thận và linh hoạt đi kèm những phương án dự phòng nhằm đáp ứng với những biến động của nền kinh tế.

6.2. *Rủi ro luật pháp*

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành Hà Nội, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật về Luật Doanh nghiệp, các văn bản Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn và khi xảy ra, bất cứ sự thay đổi nào sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Là Công ty hoạt động chính trong ngành Dệt may nên Công ty chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như: định hướng phát triển ngành Dệt may, chính sách thuế đối với hàng Dệt may nhập khẩu, xuất khẩu; các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với các ngành thu hút nhiều lao động như Dệt may. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận. Bên cạnh đó, Công ty đang xúc tiến mở rộng thị trường tại các nước phát triển như Hàn, Nhật, Cuba... nên Công ty còn sự chịu ảnh hưởng từ những điều chỉnh của các chính sách, luật và các quy định tại quốc gia mà Công ty xuất khẩu.

6.3. *Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty*

6.3.1 *Rủi ro thị trường*

Do đặc tính của ngành dệt may Việt Nam chủ yếu là gia công xuất khẩu, việc chọn nguyên liệu phải theo sự chỉ định của khách hàng, các doanh nghiệp không thể chủ động trong hoạt động đặt nguồn nguyên liệu, vải trong nước. Hoạt động xuất nhập khẩu luôn gắn liền với những thông lệ, tập quán quốc tế ràng buộc về mặt pháp lý của các nước nhập khẩu. Còn nhiều yếu tố khách quan từ luật pháp các nước sở tại như chính sách bảo hộ, các quy định về mẫu mã, bao bì, thương hiệu sản phẩm có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty

Sản phẩm bút tất, quần áo trẻ em, quần áo lót của Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền được nhập vào các thị trường lớn như Nhật, Cuba, Hàn Quốc... đòi hỏi phải có chất lượng rất tốt theo các chuẩn mực kỹ thuật cao. Hiện nay, toàn bộ quy trình sản xuất sản phẩm của Công ty được thực hiện theo những hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu của những thị trường xuất khẩu. Tuy nhiên, nếu có những thay đổi về tiêu chuẩn kỹ thuật của các thị trường tiêu thụ thì sẽ dẫn tới sự xáo trộn trong sản xuất và tăng thêm chi phí của Công ty.

6.3.2 *Rủi ro cạnh tranh*

Dệt may vốn là lĩnh vực nhạy cảm trong quan hệ thương mại của các quốc gia. Hàng may mặc, hàng dệt kim Việt Nam với ưu thế giá thành thấp vừa là yếu tố cạnh tranh so với hàng xuất khẩu của các quốc gia khác, nhưng cũng là một hạn chế do dễ bị các nước nhập khẩu điều tra và áp dụng thuế chống bán phá giá. Việc Việt Nam

tham vào các hiệp định FTA sẽ là điều kiện để tăng khả năng xuất khẩu vào thị trường các nước thuộc khu vực TPP với thuế suất ưu đãi giảm dần về 0% đối với các mặt hàng dệt may, nhưng cũng là thách thức khi nguồn nguyên liệu phải được sử dụng từ các nước trong TPP. Nhiều doanh nghiệp Việt Nam chưa đáp ứng được điều kiện để hưởng lợi về thuế từ các hiệp định FTA, đặc biệt là điều kiện về nguồn gốc xuất xứ: Hiện nay, 65-70% nguyên vật liệu dệt may vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu, chủ yếu nguồn cung từ Trung Quốc và các nước ngoài khu vực FTA. Về vải trong nước, tình hình cung không đáp ứng cầu đang diễn ra do nước ta có công đoạn sản xuất may mặc yêu cầu đầu vào là vải rất lớn.

Đối với thị trường trong nước, các doanh nghiệp chủ yếu sản xuất theo thiết kế mẫu từ các nước khác, thiếu tính chủ động và sáng tạo. Hàng may mặc Trung Quốc với kiểu dáng mẫu mã đa dạng, giá rẻ khá phù hợp với thị hiếu của người Việt Nam. Tuy nhiên, hiện nay đa phần người tiêu dùng lo sợ về chất lượng của hàng Trung Quốc, không đảm bảo cho sức khỏe nên đã chuyển dần sang dùng hàng Việt Nam. Đây là một điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam trong ngành Dệt may. Do xu hướng và thị hiếu thẩm mỹ của người tiêu dùng đối với các sản phẩm may mặc, dệt kim liên tục thay đổi nên đòi hỏi các doanh nghiệp Dệt may Việt Nam cần phải chú trọng đầu tư vào khâu thiết kế và chất lượng sản phẩm, đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất và cạnh tranh của mình để chiếm lĩnh lại thị trường nội địa, tiến tới mở rộng thị trường ra nước ngoài hơn nữa.

6.3.3 Rủi ro về nguồn nguyên vật liệu đầu vào

Việt Nam là một trong các nước sản xuất các sản phẩm may mặc lớn nhất thế giới, cần nguyên liệu đầu vào rất lớn, nhưng năng lực sản xuất vải tại Việt Nam còn thiếu và yếu nên dựa nhiều vào nguồn nhập khẩu. Nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành sản phẩm, đóng một vai trò cực kỳ quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Hiện nay, tiêu chuẩn toàn cầu về nguyên liệu cho ngành dệt may phải là nguyên liệu hữu cơ, không qua công nghệ xử lý hóa chất để không ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng. Đặc biệt đối với thị trường nhập khẩu sản phẩm dệt may tại châu Âu, người ta đòi hỏi sản phẩm dệt may xuất khẩu của Việt Nam phải đáp ứng được các yêu cầu rất cao, liên quan đến chứng nhận xuất xứ nguồn

nguyên liệu, do đó vấn đề truy xuất nguồn gốc giữ vai trò vô cùng quan trọng. Với sự phụ thuộc rất lớn nguồn nguyên liệu bên ngoài thông qua các công ty phân phối trong nước, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền có thể sẽ gặp phải rủi ro khi giá nguyên vật liệu trên thế giới có những biến động bất thường dẫn tới việc tăng giá nguyên vật liệu đầu vào.

6.4. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro trên, những rủi ro khác cũng có thể xảy ra trong trường hợp bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, ... Những rủi ro này thường rất ít khi xảy ra, nhưng lại rất khó để dự báo trước, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động kinh doanh chung của công ty. Vì thế nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền chủ động phòng ngừa bằng cách mua bảo hiểm cho người lao động và tài sản của công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018 của Công ty:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	140.000.000.000	116.218.227.021	83%
Lợi nhuận trước thuế	14.000.000.000	33.244.503.970	237,46%
Lợi nhuận sau thuế	11.200.000.000	26.318.864.868	235%
Cổ tức	5%	10%	160%

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Doanh thu năm 2018 của Công ty đạt hơn 116 tỷ đồng, chỉ đạt được 83% so với kế hoạch đã đề ra tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018. Lợi nhuận trước thuế đạt hơn 33 tỷ đồng, vượt 137,46%

so với kế hoạch đề ra. Công ty cũng dự kiến chi trả cổ tức năm 2018 lên 10% từ mức kế hoạch 5% trong năm 2018.

Đề đạt được thành quả ấn tượng như trên, nguyên nhân chính đến từ:

- Sự nỗ lực vượt qua khó khăn của đội ngũ quản lý và tập thể công nhân viên Công ty, hầu hết các đơn vị sản xuất kinh doanh đều đạt thành tích cao về doanh thu và lợi nhuận.
- Lợi nhuận tăng đột biến từ khoản lợi nhuận trong chuyển nhượng, đầu tư khác đem lại..., bao gồm chuyển nhượng: toàn bộ vốn góp tại Công ty CP Melange Việt Nam và một phần vốn góp tại CTCP Dệt may Phú Vinh Hưng.
- Công tác đầu tư đã được thực hiện luôn ưu tiên cho sản xuất nhằm thực hiện tốt nhất đơn hàng, thu hồi lợi nhuận nhanh và hiệu quả cao; không đầu tư tràn lan cũng như không đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh có hiệu quả thấp

2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

2.1 Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Việt Tùng	Tổng Giám đốc	07/09/1970	0	0
Lê Khánh Trình	Phó Tổng Giám đốc	08/07/1981	1.587.500	10.21%
Đỗ Thị Bích Loan	Phó Tổng Giám đốc	11/02/1984	0	0
Nguyễn Ngô Duy Khang	Phó Tổng Giám đốc	10/01/1990	0	0
Vũ Văn Hùng	Kế toán trưởng	15/05/1968	0	0

❖ *Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:*

Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Viết Tùng

Ngày sinh: 07/09/1970

Nơi sinh: La Phù, Hoài Đức, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền:

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 2004 - T12/2014	Giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
Từ năm 2010 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Dệt may Supertex
Từ tháng 12/2014 đến nay	Phó giám đốc	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
	Thành viên HĐQT kiêm TGD	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền
	Phó viện trưởng	Viện nghiên cứu phát triển kinh doanh - Hiệp hội Công Thương TP. Hà Nội

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không

Các khoản nợ đối với Công ty:

Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Theo quy định của Công ty

Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

Phó Tổng Giám đốc – Ông Lê Khánh Trình

Ngày, tháng, năm sinh: 08/07/1981

Nơi sinh: Tuyên Quang

Trình độ chuyên môn: Đại học

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ T4/2000 đến T4/2001	Cán bộ chiến sỹ	Công an huyện Yên Minh – Công an trồng cây
Từ T5/2001 đến T8/2005	Trình sát	Phòng PB11 – Công an tỉnh Hà Giang
Từ T9/2001 đến T9/2008	Học viên	Học viện An Ninh Nhân dân
Từ T10/2008 đến T11/2017	Trình sát	Công an quận Hai Bà Trưng – Công an thành phố Hà Nội
Từ T1/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Trường Tiền Holdings
Từ T12/2018 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty
Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

Phó Tổng Giám đốc – Bà Đỗ Thị Bích Loan

Ngày, tháng, năm sinh: 11/02/1984
Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn: Đại học
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền: Phó Tổng Giám đốc

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2007-2008	Chuyên viên phân tích kinh doanh	Công ty Thế giới di động
2008-2010	Chuyên viên Phòng kế hoạch chiến lược	Công ty Sfone
2010-2014	Giám đốc kinh doanh	Công ty VNTP-5G
2016-2018	Chánh văn phòng	One Capital
2016-2018	Tổng Giám Đốc	One Media Golbal
2019- đến nay	Phó Tổng Giám Đốc	Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Tiền

Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty
 Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

Phó Tổng Giám đốc – Ông Nguyễn Ngô Duy Khang

Ngày, tháng, năm sinh: 10/01/1990
 Nơi sinh: TP. Hồ Chí Minh
 Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp PSP Singapore ngành QTKD
 Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiên: Phó Tổng Giám đốc

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
2008-2009	Trợ lý Giám đốc	Trần An Stock
2012-2015	Nhân viên kinh doanh	XD SG Đông Dương
2015-2019	Tổng Giám đốc	XD Kim Huy

Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty
 Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

Kế toán trưởng – Ông Vũ Văn Hùng

Ngày, tháng, năm sinh: 15/05/1968

Nơi sinh: Huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành Kế toán tài chính Chức vụ công tác hiện nay tại CTCP Tập đoàn Trường Tiên: Kế toán trưởng

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ tháng 7/1999 đến tháng 8/2005	Trưởng phòng kế toán	Nhà máy ô tô Hòa Bình
Từ tháng 9/2005 đến tháng 10/2010	Kế toán trưởng	Công ty CP cơ khí ô tô Hòa Bình
Từ tháng 11/2010 đến tháng 12/2012	Kế toán trưởng	CTCP ĐTPT nhà và đô thị Phú Gia
Từ tháng 1/2013 đến tháng 12/2013	Kế toán trưởng	Công ty TNHH Venus Thăng Long
Từ tháng 1/2014 đến tháng 06/2017	Kế toán trưởng	Công ty CP Tư vấn dự án quốc tế KPF
Từ tháng 07/2017 đến 09/2018	Kế toán trưởng	Công ty cổ phần tập đoàn Bắc Đô
Từ tháng 10/2018	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường

đến nay		Tiền
---------	--	------

Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Theo quy định của Công ty
Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	Không

❖ *Những thay đổi trong Ban điều hành:*

Trong năm 2018, Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Tiền có những thay đổi trong Ban điều hành như sau:

Ngày 30/03/2018, Công ty thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng với bà Nông Kịm Nhân và bổ nhiệm bà Bùi Thị Mai Chi thay thế.

Ngày 1/10/2018, thông qua việc việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng với bà Bùi Thị Mai Chi và bổ nhiệm ông Vũ Văn Hùng thay thế.

Ngày 29/10/2018, thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc với ông Lê Khánh Trình

Ngày 4/12/2018, thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật từ ông Nguyễn Việt Tùng sang ông Lê Khánh Trình

Ngày 27/12/2018, Công ty thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm ông Lê Xuân Hùng vào vị trí Phó Tổng Giám đốc.

2.2 Chính sách đối với người lao động

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất đảm bảo sự phát triển lâu dài của Doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho Doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của Doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhân lực, chính sách lương thưởng và chế độ làm việc.

2.2.1 Chính sách tuyển dụng

Công ty có chính sách thu hút người lao động giỏi, có kế hoạch quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ công nhân viên có năng lực, tâm huyết, gắn bó lâu dài với Công ty. Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty, tuyển dụng không phân biệt vùng miền nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

- Trong nội bộ: Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo : Giám Đốc sản xuất, giám, đốc kinh doanh, Trưởng phòng, phó phòng... đây là lực lượng lao động đã quen với công việc, hiểu biết rõ về công ty, trung thành với công ty.
- Thu hút lao động bên ngoài doanh nghiệp: Thông qua các phương tiện truyền thông, trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, thông báo tuyển dụng ở các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề... công ty thu hút lao động ở các lĩnh vực: công nhân kỹ thuật, kỹ sư, cử nhân kinh tế, ngoại ngữ, kế toán, ... ưu tiên những cá nhân có kinh nghiệm làm việc.

2.2.2 Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Hàng năm Công ty căn cứ vào yêu cầu nghiệp vụ và từng đối tượng lao động có trách nhiệm lập kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề và nghiệp vụ chuyên môn nhằm đảm bảo người lao động có đủ khả năng thực hiện công việc được giao. Toàn bộ chi phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nghiệp vụ chuyên môn cho người lao động theo kế hoạch do Công ty chi trả. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác
- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo

điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước... Trường hợp người lao động có nhu cầu học thêm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ngoài kế hoạch của Công ty sẽ được Công ty xem xét quyết định trên cơ sở phù hợp với nhu cầu và không để ảnh hưởng đến sản xuất.

2.2.3 Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

- Công tác đảm bảo an toàn lao động: Công ty thực hiện trang bị bảo hộ lao động đảm bảo yêu cầu cho từng vị trí công việc, hệ thống máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn định kỳ đều được kiểm định theo quy định.
- Công tác chăm sóc sức khỏe: Bên cạnh việc thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn lao động Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động nhằm kịp thời phát hiện các bệnh nghề nghiệp.

2.2.4 Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động

Công ty xây dựng và thực hiện chính sách tiền lương thông qua Quy chế trả lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và đảm bảo người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định Nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc từng người. Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động theo Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên.

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng

cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

3.1 Các khoản đầu tư lớn:

Các khoản đầu tư tài chính mà Công ty thực hiện trong năm 2018 bao gồm:

Đơn vị: đồng

ST T	Tên đơn vị	Giá gốc		Tỷ lệ sở hữu
		Đầu năm	Cuối năm	
1	Công ty Cổ phần Melange Việt Nam	7.200.000.000	0	0%
2	Công ty Đầu tư Phát triển 299 (trước là Công ty Cổ phần Đầu tư NHP)	30.000.000.000	0	0%
3	Công ty Cổ phần Dệt may Supertex	3.420.000.000	0	0%
4	Công ty Cổ phần Dệt may Phú Vĩnh Hưng	40.714.285.714	16.714.285.714	19,5%

Năm 2018 Công ty đã thoái toàn bộ vốn tại Công ty Đầu tư Phát triển 299 (trước là Công ty Cổ phần Đầu tư NHP), Công ty Cổ phần Melange Việt Nam và Công ty Cổ phần Dệt may Supertex, từ đó đem lại phần lớn lợi nhuận cho công ty.

4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1 Tình hình tài chính:

Tính đến thời điểm 31/12/2018, các chỉ tiêu tài chính của công ty như sau:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% tăng giảm 2018 so với 2017
Tổng giá trị tài sản	239.607.939.732	262.472.066.402	9,54%
Doanh thu thuần	105.744.413.090	115.743.652.349	9,46%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.920.985.216	29.959.618.220	406%
Lợi nhuận khác	(648.063.488)	3.284.885.750	
Lợi nhuận trước thuế	5.272.921.728	33.244.503.970	530,48%
Lợi nhuận sau thuế	4.029.091.104	26.318.864.868	553,22%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	3%	10%	166,6%

Năm qua, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty có nhiều điểm sáng rất tích cực. Chỉ tiêu doanh thu và cả lợi nhuận không những có sự tăng trưởng mà còn hoàn thành vượt xa kế hoạch đề ra. Theo đó, doanh thu thuần đạt mức 115,7 tỷ đồng tăng 9,46% so với năm trước và lợi nhuận sau thuế đạt mức 26,3 tỷ đồng tăng 5,5 lần so với năm trước.

Để có được kết quả hoạt động trên, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phải định hướng chiến lược rõ ràng đối với kế hoạch hoạt động trong năm và không ngừng triển khai các phương án theo dõi quản trị, cũng như kiểm soát chặt chẽ các yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến quá trình sản xuất.

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				

	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,69	3,16	
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,13	2,52	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,33	0,28	
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,49	0,4	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,59	2,48	
	Doanh thu thuần/tổng tài sản	Vòng	0,44	0,44	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi				
	Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	3,8	22,74	
	Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	2,8	15,14	
	Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1,7	10,48	
	Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	%	5,6	25,88	

➤ **Về khả năng thanh toán:**

Hệ số thanh toán trong năm 2018 của MPT nhìn chung đều tăng, hệ số thanh toán ngắn hạn trong năm tăng lên đạt 3,16 lần và hệ số thanh toán nhanh trong năm tăng lên đạt 2,52 lần. Mặc dù, hệ số thanh toán của MPT chỉ ở mức an toàn, nhưng nhờ kiểm toán tốt dòng tiền nên khả năng thanh toán của MPT vẫn đảm bảo tốt cho hoạt động kinh doanh.

➤ **Về cơ cấu vốn:**

Trong cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả chiếm tỷ trọng 28% trong tổng tài sản. Với ngành nghề kinh doanh sản xuất và thương mại trong lĩnh vực ngành may mặc, việc sử dụng đòn bẩy tài chính giúp công ty tối ưu lợi nhuận cho cổ đông. Tuy nhiên, để hạn chế rủi ro mà đòn bẩy tài chính mang lại, Công ty đặc biệt chú trọng công tác kiểm soát dòng tiền, cũng như thu hồi công nợ.

➤ *Về năng lực hoạt động:*

Trong năm hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn trong đà phát triển bình thường được duy trì ổn định, các hệ số về năng lực hoạt động công ty không có nhiều biến động so với năm 2017, vòng quay các khoản tồn kho giảm xuống còn 2,48 vòng so với năm 2017 đạt 2,59 vòng.

➤ *Về khả năng sinh lợi:*

Khả năng sinh lợi trong năm 2018 của Công ty vẫn tiếp tục xu hướng tăng, tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu và trên tài sản lần lượt là 15,14%; 10,48%. Chỉ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu tăng mạnh cũng cho thấy kết quả hoạt động hiệu quả MPT luôn đi đôi với việc mang lại nhiều lợi ích kinh tế cho các cổ đông, điều này luôn đúng với định hướng phát triển của công ty trong suốt thời gian qua.

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

5.1 Cổ phần:

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền

Mã cổ phiếu: MPT

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số cổ phiếu phát hành: 15.552.000 cổ phiếu

Số cổ phiếu đang lưu hành: 15.552.000 cổ phiếu

Số cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông:

5.2.1 Cơ cấu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ

STT	Cổ đông	Số lượng nắm giữ	Giá trị cổ phiếu (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông lớn	6.495.500	64.955.000.000	41,77%
2	Cổ đông nhỏ	9.056.500	90.565.000.000	58,23%
	Tổng cộng	15.552.000	155.520.000.000	100%

5.2.2 Cơ cấu cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân

STT	Cổ đông	Số lượng nắm giữ	Giá trị cổ phiếu (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức	11.424.316	114.243.160.000	73,46%
2	Cổ đông cá nhân	4.127.684	41.276.840.000	26,54%
	Tổng cộng	15.552.000	155.520.000.000	100%

5.2.3 Cơ cấu cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài

STT	Cổ đông	Số lượng nắm giữ	Giá trị cổ phiếu (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	13.416.977	134.169.770.000	86,27%
	Nhà nước	0	0	0%

	Khác	13.416.977	134.169.770.000	86,27%
2	Cổ đông nước ngoài	2.135.023	21.350.230.000	13,73%
	Tổng cộng	15.552.000	155.520.000.000	100%

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2018, công ty không thay đổi vốn điều lệ.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2018, Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiên không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

5.5 Các chứng khoán khác:

Hiện tại, không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiên.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện năm 2018	Mức độ hoàn thành (%)	Năm 2017	So sánh 2018/ 2017
1	Doanh thu	140.000.000.000	116.218.227.021	83%	105.744.413.090	9,9%

2	LNTT	14.000.000.000	33.244.503.970	237,46%	5.272.921.728	530,48%
3	LNST	11.200.000.000	26.318.864.868	235%	4.029.091.104	553,22%
4	Vốn chủ sở hữu		187.039.359.537		160.720.494.669	16,38%

Công ty đã đạt được các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra năm 2018. Công ty đạt mức doanh thu năm 2018 hơn 116,2 tỷ đồng tăng 9,9% so với năm 2017 và đạt 83% so với kế hoạch thực hiện năm 2018. Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018 hiệu quả, thể hiện qua việc tăng trưởng doanh thu bán hàng và lợi nhuận gộp về bán hàng.

Bên cạnh đó, lợi nhuận trước thuế là hơn 33,2 tỷ đồng, so với năm 2017, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế của Công ty đã có sự cải thiện, tăng 5,3 lần do lợi nhuận tăng đột biến từ khoản lợi nhuận trong chuyển nhượng, đầu tư khác đem lại..., bao gồm chuyển nhượng: toàn bộ vốn góp tại Công ty CP Melange Việt Nam và một phần vốn góp tại CTCP Dệt may Phú Vĩnh Hưng. Điều này cho thấy sự thay đổi tích cực ở kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, góp phần giúp công ty hoàn tốt kế hoạch sản xuất năm đã được Đại hội đồng cổ đông giao phó

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

2.1 Tình hình tài sản

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	So sánh 2018/2017
1	Tài sản ngắn hạn	218.980.014.602	119.757.621.751	82,85%
2	Tài sản dài hạn	43.492.051.800	119.850.317.981	-63,71%

3	Tổng tài sản	262.472.066.402	239.607.939.732	9,54%
---	--------------	-----------------	-----------------	-------

Tại thời điểm 31/12/2018, tài sản ngắn hạn của công ty đạt hơn 218 tỷ đồng chiếm 83,43% trong cơ cấu tài sản, tăng 82,85% so với năm 2017, trong đó chiếm tỷ trọng lớn chủ yếu là các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng và hàng tồn kho. Trong năm, tài sản dài hạn của Công ty giảm 63,71% do công ty đã giảm các khoản đầu tư tài chính dài hạn bằng việc thoái toàn bộ vốn góp tại Công ty CP Melange Việt Nam và một phần vốn góp tại CTCP Dệt may Phú Vĩnh Hưng.

2.2 Tình hình nợ phải trả

Đơn vị: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	So sánh 2018/2017
1	Nợ ngắn hạn	69.406.611.127	70.638.272.401	-1,74%
2	Nợ dài hạn	6.026.095.738	8.249.172.662	-26,95%
3	Tổng nợ	75.432.706.865	78.887.445.063	-4,38%

Tổng nợ của Công ty CP Tập đoàn Trường Tiền trong năm 2018 là 75,4 tỷ đồng giảm 4,38% so với năm 2017, trong đó nợ dài hạn chỉ còn 6 tỷ giảm 26,95% so với năm 2017. Cơ cấu nợ của công ty chủ yếu là nợ ngắn hạn, chiếm đến 92%, trong đó nợ vay ngắn hạn đạt 35,2 tỷ chiếm 46,7% tổng nợ. Trong cơ cấu nợ của công ty đều có khả năng trả nợ và không có khoản nào được tính vào nợ xấu. Tình hình tài chính của Công ty lành mạnh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với các nhà cung cấp và Nhà nước.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Trong năm 2018, Công ty có sự thay đổi nhân sự chủ chốt như sau: thay

đổi thành viên Hội đồng quản trị và Trường ban kiểm soát. Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã rà soát Điều lệ hiện hành của Công ty. Trên cơ sở rà soát, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản của Điều lệ Công ty cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và các yêu cầu quản trị, điều hành Công ty.

4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Các chính sách và thay đổi của Công ty nói chung và Ban Giám đốc nói riêng bước đầu đã thu được tín hiệu tích cực, các kết quả của năm 2018 đã có sự cải thiện đáng kể so với năm 2017. Vì vậy trong năm 2019, Công ty quyết tâm phấn đấu đạt kết quả đề ra như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019 (Đơn vị: Tỷ đồng)
1. Vốn điều lệ (VND)	371
2. Doanh thu (VND)	721,5
3. Giá vốn	641,1
4. Chi phí	47,5
5. Lợi nhuận trước thuế	27,1
6. Tổng tài sản	1.345,7
7. Nợ	861,7

Để đạt được mục tiêu đó, Công ty sẽ chú trọng vào những vấn đề sau:

- Thứ nhất, cải thiện hiệu quả và tốc độ sản xuất thông qua việc cải tiến kỹ thuật và cách thức quản lý. Lợi thế về chi phí lao động sẽ không còn là cơ hội trong tương lai gần. Để đảm bảo cạnh tranh trong cuộc chơi chung với các quốc gia thành viên CPTPP thì cắt giảm chi phí dựa trên cải thiện hiệu quả sản xuất sẽ là điều kiện tiên quyết.

- Thứ hai, nhiều mặt hàng do Công ty nghiên cứu đã được triển khai đại trà. Để xuất khẩu sang thị trường nước ngoài, giá cả phải rất cạnh tranh nhưng Công ty sẽ không cạnh tranh bằng cách giảm giá mà thay vào đó Công ty sẽ tập trung vào cải tiến chất lượng thông qua hoạt động nghiên cứu và phát triển. Trong năm qua Công ty cũng đã triển ứng dụng của phát triển mẫu 3D qua phần mềm nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí của quá trình duyệt mẫu.
- Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục phát triển đội ngũ nhân lực trẻ nhằm đưa các bạn trẻ tài năng vào những vị trí quản lý quan trọng. Công ty tin rằng đội ngũ trẻ sẽ là luồng gió mới để thúc đẩy Công ty có những bước phát triển vượt bậc trong tương lai.

5. TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Công ty luôn coi trọng yếu tố trách nhiệm đối với xã hội. Đây là việc doanh nghiệp thể hiện đạo đức kinh doanh, trách nhiệm với người lao động, đối với môi trường cộng đồng và xã hội, nhằm đảm bảo an toàn với người lao động mang lại uy tín và sự phát triển bền vững cho doanh nghiệp.

Tiêu biểu như các chính sách về: Đảm bảo mức lương, thưởng hằng năm áp dụng chính sách hỗ trợ nhà ở, đi lại cho người lao động ở tỉnh xa, thực hiện các chương trình ủng hộ mang ý nghĩa xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2018, các hoạt động của công ty diễn ra khá tốt, có sự liên kết giữa HĐQT với Ban Giám đốc, giữa Giám đốc với các phòng ban, các đội. Mặc dù năm 2018 tiếp tục là một năm có nhiều sự thay đổi trong các vị trí quan trọng HĐQT và Ban Giám đốc nhưng các hoạt động vẫn có sự phối hợp tốt, mang lại những kết quả

tích cực cho Công ty.

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong năm 2018 đã theo sát mục tiêu đặt ra; luôn lấy hiệu quả kinh tế & lợi ích Công ty làm mục tiêu hành động nhằm đạt kết quả cao nhất cho Công ty. Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm cao, có tầm nhìn chiến lược và hoạch định tốt việc thực hiện các chỉ tiêu Công ty, đặc biệt là đã chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh đạt thành tích xuất sắc về doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng đạt cao so với thực hiện 2017. Đây cũng là kết quả đạt cao nhất trong nhiều năm qua.

Trong điều hành, luôn nhạy bén, quyết đoán và suy nghĩ đổi mới, tìm giải pháp khắc phục kịp thời những vướng mắc, khó khăn ... đáng kể là các vấn đề về tái cơ cấu sản xuất kinh doanh Ngành may mặc đạt kết quả với lợi nhuận tăng cao; thực hiện tốt việc chọn lọc và cơ cấu lại các hạng mục (công ty con, đầu tư ngoài...) không hiệu quả; cải tiến hoạt động R&D qua việc hoàn thành và đưa vào sử dụng showroom mới có diện mạo ấn tượng, trình bày mẫu mã đẹp & phong phú; phong cách chào hàng chuyên nghiệp, đem lại lợi ích cho khách hàng và uy tín Công ty cùng các đơn đặt hàng của khách từ sản phẩm thiết kế mới; xử lý nhanh sự cố & khó khăn phát sinh từ khách hàng với nhiều giải pháp đồng thời, bước đầu đã giải tỏa các khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tạo sự ổn định và an tâm thực hiện sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty...

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2019, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2019 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty; cải cách thủ tục hành chính
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty;

Năm 2019 được dự báo thách thức khó khăn hơn nhiều so với năm 2018, kinh tế toàn cầu đang chậm lại; chiến tranh thương mại Mỹ - Trung còn tiếp diễn chưa có điểm dừng và đang tác động giảm cầu hàng hóa trên thị trường; những thị trường lớn Hoa Kỳ, Nhật Bản, EU, Trung Quốc được dự báo có mức tăng trưởng dẹt may giảm thấp hơn so với tăng trưởng năm 2018. Ngành Dệt May tiếp tục những khó khăn, hạn chế... nhưng vẫn có các cơ hội, lợi thế về tiêu chuẩn môi trường, nhà xưởng tốt..., lực lượng lao động trẻ năng động, khéo léo; cơ hội từ Hiệp định CP TPP, EVFTA với các thị trường tiềm năng đến gần. Và Công ty với kinh nghiệm hoạt động thực tiễn đã hiểu rõ các tồn tại và những thế mạnh của mình; với một đội ngũ cán bộ công nhân viên luôn nỗ lực hoàn thành tốt các công việc, có tinh thần đổi mới mạnh mẽ vì lợi ích và sự phát triển Công ty... Hội đồng Quản trị tin tưởng tập thể cán bộ công nhân viên sẽ tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ đặt ra trong năm 2019.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần năm giữ	Tỷ lệ
1	Lê Khánh Trình	Chủ tịch HĐQT	08/07/1981	1.587.500	10.21%

2	Cao Hoài Thanh	Phó Chủ tịch HĐQT	11/03/1972	808.000	5.2%
3	Nguyễn Viết Tùng	Thành viên HĐQT	07/09/1970	0	16.33%
4	Bùi Cảnh Hoàng	Thành viên HĐQT	12/04/1978	715.500	4,6%
5	Trịnh Đặc Hạnh	Thành viên HĐQT	29/12/1943	448	0,002%

❖ *Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng Quản trị:*

❖ *Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc: Ông Lê Khánh
Trình (như trên)*

Phó Chủ tịch HĐQT: Ông Cao Hoài Thanh

Ngày, tháng, năm sinh: 11/03/1972

Nơi sinh: Thanh Hóa

Trình độ chuyên môn: Cao học- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA)

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Tập đoàn Trường Tiền: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ năm 1996 đến T2/2007	- Phụ trách triển khai dự án - Trưởng phòng kỹ thuật Tài Chính.	Công ty Hệ thống thông tin FPT

	- Giám đốc dự án khối Tài Chính Công.	
Từ T2/2007 đến T7/2007	Thành viên ban thành lập công ty chứng khoán	Ban Kế hoạch tài chính FPT
Từ T7/2007 đến T4/2008	Giám đốc Môi giới OTC	Công ty cổ phần chứng khoán FPT
Từ T4/2008 đến T4/2009	Giám đốc điều hành chi nhánh Đà Nẵng	Công ty cổ phần chứng khoán FPT
Từ T4/2009 đến T8/2010	Giám đốc phát triển kinh doanh	Công ty cổ phần chứng khoán FPT
Từ T12/2009 đến nay	Chủ tịch hội đồng quản trị - Tổng giám đốc	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển nhà và đô thị Phú Gia
Từ T5/2010 đến T5/2012	Chủ tịch hội đồng quản trị	Công ty cổ phần đầu tư Quốc tế Phú Gia Trường Sinh (CHDCNN Lào)
Từ T5/2010 đến T5/2012	Chủ tịch hội đồng quản trị	Công ty cổ phần khoáng sản Phú Gia
Từ T1/2013 đến T6/2016	Giám đốc phát triển kinh doanh/Trợ lý Tổng giám đốc	Công ty cổ phần chứng khoán ngân hàng Sài Gòn thương tín (Sacombank-SBS)
Từ T6/2016 đến nay	Tổng giám đốc	Công ty TNHH One Capital
Từ T6/2017 đến nay	Chủ tịch hội đồng	Công ty TNHH Dragonbank

	thành viên	
Từ T7/2017 đến nay	Chủ tịch	The capital Group inc (Belize)
Từ T11/2018 đến nay	Chủ tịch hội đồng quản trị	Lotus Capital
Từ T12/2018 đến nay	Phó Chủ tịch HĐQT	Công ty Cổ phần Đầu tư HP Việt Nam

Hành vi vi phạm pháp luật:

Không

Các khoản nợ đối với Công ty:

Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Theo quy định của Công ty

Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

❖ Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Viết Tùng (như trên)

Thành viên HĐQT: Ông Bùi Cảnh Hoàng

Ngày, tháng, năm sinh: 12/04/1978

Nơi sinh: Ninh Bình

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ, Kỹ sư Xây Dựng.

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Tập đoàn Trường Tiền: Thành viên Hội đồng quản trị

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
Từ T8/2002 đến T9/2008		Bộ tư lệnh Công Binh

Từ T10/2008 đến T8/2014	Phó TGD- GD sản BĐS	Công ty CP Tập đoàn FLC
Từ T10/2014 đến T9/2016	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Đầu tư FIT
Từ T9/2016 đến T9/2018	Phó CT thường trực- Tổng giám đốc	Công ty cổ phần tập đoàn TLF
Từ T11/2018 đến nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty cổ phần Trường Tiền Holdings
Từ T12/2018 đến nay	Thành viên HĐQT	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Trường Tiền

Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty
 Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

Thành viên HĐQT: Ông Trịnh Đắc Hạnh

Ngày, tháng, năm sinh: 29/12/1943
 Nơi sinh: Đông La, Hoài Đức, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty CP Tập đoàn Trường Tiền: Thành viên Hội đồng quản trị

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ	Đơn vị công tác
-----------	---------	-----------------

Năm 1972 đến 1976	Phó giám đốc	Công ty Xây lắp Công nghiệp Hà Sơn Bình
Từ năm 1976 đến năm 1990	Phó chủ nhiệm	Ủy ban Kế hoạch Sài Gòn – Gia Định
Từ năm 1990 đến năm 2004	Về hưu	
Từ năm 2004 – T12/2014	Trưởng phòng	Công ty TNHH Dệt kim Phú Vĩnh Hưng
Từ tháng 12/2014 đến nay	Thành viên HDQT	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiền
Từ T12/2018 đến nay	Thành viên HDQT	Công ty Cổ phần Tập Đoàn Trường Tiền

Hành vi vi phạm pháp luật: Không
 Các khoản nợ đối với Công ty: Không
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Công ty
 Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018 HDQT luôn giám sát việc thực hiện của Ban Điều hành trong công việc về hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty, cũng như giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quyết định của HDQT đã được thông qua.

HDQT cũng phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc chỉ đạo các chương trình kiểm tra, kiểm toán toàn diện, trao đổi thường xuyên với Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, các đơn vị để nắm rõ tình hình hoạt động của Tổng Công ty để từ đó có những giải pháp thiết thực giúp Tổng Giám đốc và Ban Điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lê Khánh Trinh	Chủ tịch HĐQT	03	25%	Bỏ nhiệm ngày 18/11/2018
2	Cao Hoài Thanh	Phó Chủ tịch HĐQT	03	25%	Bỏ nhiệm ngày 18/11/2018
3	Nguyễn Việt Tùng	Thành viên HĐQT	12	100%	
4	Bùi Cảnh Hoàng	Thành viên HĐQT	03	25%	Bỏ nhiệm ngày 18/11/2018
5	Trịnh Đắc Hạnh	Thành viên HĐQT	11	92%	Đi công tác

Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2018:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	0401/2018/MPT/NQ- HĐQT	04/01/2018	Về việc điều chỉnh loại chứng khoán cho một số cổ đồng
2	1001/2018/MPT/NQ- HĐQT	10/01/2018	Về việc thoái toàn bộ vốn khỏi CTCP Dệt may Supertex
3	1303/2018/MPT/NQ- HĐQT	21/06/2018	Về việc tổ chức ĐHCĐ thường niên 2018
4	1505/2018/MPT/NQ- HĐQT	15/05/2018	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2018
5	3007/2018/MPT/NQ- HĐQT	30/07/2018	Thông qua việc miễn nhiệm, bỏ nhiệm kế toán trưởng
6	0110/2018/MPT/NQ- HĐQT	01/10/2018	Thông qua việc miễn nhiệm, bỏ nhiệm kế toán trưởng

7	0810/2018/MPT/NQ-HĐQT	08/10/2018	Thông qua việc tổ chức họp Đại hội cổ đông bất thường lần 1 năm 2018
8	2210/2018/MPT/NQ-HĐQT	22/10/2018	Thông qua việc thoái vốn khỏi CTCP Melange Việt Nam
9	2910/2018/MPT/NQ-HĐQT	29/10/2018	Thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc
10	0412/2018/MPT/NQ-HĐQT	04/12/2018	Miễn nhiệm, bổ nhiệm người đại diện theo pháp luật của Công ty
11	2712/2018/MPT/NQ-HĐQT	27/12/2018	Thông qua việc bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc
12	2712.2/2018/MPT/NQ-HĐQT	27/12/2018	Thông qua việc thoái vốn khỏi CTCP Dệt may Phú Vĩnh Hưng và CTCP Đầu tư Phát triển 299

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. BAN KIỂM SOÁT

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Năm	Trưởng BKS	16/3/1984	0	0%

2	Nguyễn Thị Thúy Nga	Thành viên BKS	24/02/1979	224	0,001%
3	Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên BKS	14/09/1990	112	0,001%

2.1 Hoạt động của Ban kiểm soát

Hoạt động giám sát đã được tiến hành thường xuyên, trong đó tập trung việc Giám sát tuân thủ Quy định của pháp luật và Điều lệ MPT trong quản trị điều hành, công tác giám sát tập trung vào: Giám sát báo cáo tài chính; Giám sát các chỉ tiêu an toàn tài chính; Giám sát giao dịch các bên liên quan; Giám sát việc thực hiện các dự án lớn quan trọng của MPT.

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2018 của MPT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng thời theo dõi thường xuyên việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do Hội đồng quản trị, Ban Điều hành giao cho các đơn vị trong toàn hệ thống nhằm đạt mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao.

Ban Kiểm soát đã tổ chức cuộc họp của Ban Kiểm soát định kỳ và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát theo đúng quy định trên cơ sở phát huy năng lực, trình độ của từng thành viên Ban Kiểm soát.

Thông qua kết quả giám sát, Ban Kiểm soát đã chỉ ra những tồn tại trong quá trình hoạt động, kịp thời đưa ra những đề xuất, kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành các biện pháp tăng cường kiểm soát, sửa đổi/ hoàn thiện quy định nội bộ... nhằm hạn chế và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Hiện nay, tình hình doanh nghiệp đang trong quá trình tái cơ cấu, cần nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, HĐQT và BKS nhận thấy cần cam kết lâu dài và tập trung giải quyết dứt điểm những kế hoạch đã đặt ra. Do đó, HĐQT và BKS đề xuất không nhận thù lao và chi phí hoạt động trong năm 2018.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ (Không có)

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ (Không có)

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Năm 2018, Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty có ý kiến như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Tiên, và được lập phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Đăng tải trên website của công ty)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật
của Công ty



CHỦ TỊCH HĐQT

LÊ KHÁNH TRÌNH